

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

I. Thông tin chung về học phần

Tên học phần: **Luật Du lịch**
Mã học phần: TOU309
Số tín chỉ: 02
Đối tượng học: Hệ đại học, ngành Luật
Loại học phần (Bắt buộc/Tự chọn): Tự chọn
Môn tiên quyết/Môn học trước: Luật Dân sự và tổ tụng dân sự
Đơn vị phụ trách: Khoa Kế toán – Tài chính
Thông tin giảng viên:
Giảng viên phụ trách:

II. Mô tả học phần

Môn học Luật Du lịch cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Luật du lịch Việt Nam nói riêng và Pháp luật du lịch Việt Nam nói chung, cũng như việc giải quyết tranh chấp về du lịch, các chế định pháp lý khác có liên quan đến hoạt động du lịch. Đồng thời, môn học giới thiệu những chế định pháp lý trên trong từng đối tượng cụ thể, đặc biệt là chế định pháp lý trong lĩnh vực lưu trú. Từ đó, đánh giá được vai trò quản lý của Nhà nước đối với hoạt động du lịch nói chung và lĩnh vực lưu trú nói riêng.

III. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

1. Mục tiêu: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về:

Kiến thức về nội dung của Luật Du lịch, các chế định liên quan đến các hoạt động du lịch, các chế định pháp lý cụ thể trong việc giải quyết tranh chấp và các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch. Từ đó giúp sinh viên hình thành kỹ năng nhận diện các hành vi vi phạm pháp luật du lịch, kỹ năng xử lý các tình huống phát sinh trên thực tế có liên quan đến hoạt động du lịch.

2. Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra của học phần		Đáp ứng PLOs
Sau khi học xong học phần này, người học có thể:		Cử nhân LUẬT
Kiến thức		
CLO1	Hiểu và phân tích được các quy chế pháp lý tổng	PLO3

	quan hệ pháp luật du lịch; Phân tích được các chế định pháp lý cụ thể trong việc giải quyết tranh chấp và các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động du lịch.	
CLO2	Giải thích được tầm quan trọng của những chế định pháp lý có liên quan đến hoạt động du lịch trong từng đối tượng cụ thể, từ đó, đánh giá được vai trò quản lý của Nhà nước đối với hoạt động du lịch.	PLO5
CL03	Phát triển, vận dụng kiến thức đã học để phân tích môi trường kinh doanh và xu hướng pháp lý của các hoạt động du lịch	PLO6
CLO4	Phân loại được các loại hình du lịch, từ đó phối hợp, thiết kế, lập kế hoạch vận dụng các quy định pháp luật vào quá trình điều hành doanh nghiệp, hoặc tổ chức thực hiện các hoạt động du lịch đúng pháp luật	PLO7
Kỹ năng		
CLO5	Có khả năng làm việc độc lập, phân tích, phản biện các hoạt động vi phạm pháp luật du lịch, làm việc nhóm hiệu quả	PLO9
CLO6	Có kỹ năng vận dụng quy định của pháp luật du lịch vào tư vấn, đánh giá và giải quyết tranh chấp trong du lịch.	PLO10
CLO7	Hỗ trợ điều hành các hoạt động du lịch cũng như thuyết trình, giới thiệu về hoạt động du lịch	PLO12
CLO8	Phối hợp đàm phán, soạn thảo hợp đồng và thực hiện thủ tục trong tổ chức hoạt động du lịch	PLO13
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
CLO9	Có thái độ chủ động, tích cực, tôn trọng pháp luật du lịch, sẵn sàng đảm nhận các công việc được giao	PLO14
CLO10	Có khả năng tự lập kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động du lịch, tích lũy kiến thức kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ	PLO15

Ghi chú: *PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT*

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

3. Mức độ đóng góp của học phần cho PLOs

Học phần này đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo Cử nhân Luật theo mức độ sau: (bảng sau đây là trích ngang của ma trận: Sự đóng góp của mỗi học

phần cho PLOs của CTĐT Cử nhân Luật)

L (Low): Đóng góp ít/liên quan ít

M (Medium): Đóng góp không nhiều/liên quan không nhiều

H (High): Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho PLOs của CTĐT														
		PL O 1	PL O 2	PL O 3	PL O 4	PL O 5	PL O 6	PL O 7	PL O 8	PL O 9	PL O 10	PL O 11	PL O 12	PL O 13	PL O 14	PL O 15
TOU 309	Luật Du lịch			H		H	H	H		H	H		H	H	H	H

IV. Nội dung

1. Phân bổ thời gian và điều kiện thực hiện

STT	Tên chương	Lý thuyết (tiết)	Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập (tiết)	Dụng cụ và trang thiết bị cần thiết
1	Chương 1: Đại cương về pháp luật du lịch	2	0	Bảng, phấn, máy chiếu, giáo trình, Luật Du lịch.
2	Chương 2: Quy chế pháp lý về khu du lịch, điểm du lịch, tuyến du lịch và đô thị du lịch	2	4	
3	Chương 3: Quy chế pháp lý về khách du lịch	2	2	
4	Chương 4: Quy chế pháp lý về kinh doanh du lịch	3	2	
5	Chương 5: Quy chế pháp lý về hướng dẫn viên du lịch	3	4	
6	Chương 6: Hợp đồng dịch vụ du lịch	2	4	
7	Chương 7: Quy chế pháp lý về xúc tiến du lịch và du lịch quốc tế	2	2	
8	Chương 8: Quản lý nhà nước về du lịch	2	0	

9	Chương 9: Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch	2	2	
	Tổng	20	20	

2. Nội dung chi tiết

CHƯƠNG 1: ĐẠI CƯƠNG VỀ PHÁP LUẬT DU LỊCH

1.1. Tổng quan về du lịch

1.1.1. Khái quát sự hình thành và phát triển của ngành du lịch 1

1.1.2 Khái niệm du lịch

1.1.3. Dịch vụ du lịch

1.1.4. Một số khái niệm liên quan

1.2. Pháp luật du lịch

1.2.1. Khái niệm pháp luật du lịch

1.2.2. Nguồn của pháp luật du lịch

1.3. Quản lý nhà nước về du lịch

1.3.1. Khái niệm quản lý nhà nước về du lịch

1.3.2. Chính sách phát triển du lịch

1.3.3. Nội dung quản lý nhà nước về du lịch

1.3.4. Cơ quan quản lý nhà nước về du lịch

CHƯƠNG 2: QUY CHẾ PHÁP LÝ VỀ KHU DU LỊCH, ĐIỂM DU LỊCH, TUYẾN DU LỊCH VÀ ĐÔ THỊ DU LỊCH

2.1. Quy chế pháp lý về tài nguyên du lịch

2.1.1. Khái niệm và đặc điểm của tài nguyên du lịch

2.1.2. Các loại tài nguyên du lịch

2.1.3. Quản lý tài nguyên du lịch

2.2. Quy chế pháp lý về khu du lịch

2.2.1. Khái niệm Khu du lịch

2.2.2 Điều kiện để được công nhận là khu du lịch

2.2.3. Hồ sơ đề nghị công nhận khu du lịch

2.2.4. Quản lý khu du lịch

2.3. Quy chế pháp lý về điểm du lịch

2.3.1. Khái niệm điểm du lịch

2.3.2. Điều kiện để được công nhận là điểm du lịch

2.3.3 Hồ sơ đề nghị công nhận điểm du lịch

2.3.4. Quản lý điểm du lịch

2.4. Quy chế pháp lý về tuyến du lịch

2.4.1. Điều kiện để được công nhận là tuyến du lịch

2.4.2. Hồ sơ đề nghị công nhận tuyến du lịch

2.4.3. Quản lý tuyến du lịch

2.5. Đô thị du lịch

2.5.1. Điều kiện công nhận đô thị du lịch

2.5.2. Hồ sơ, thủ tục, thẩm quyền công nhận đô thị du lịch

2.5.3. Quản lý phát triển đô thị du lịch

CHƯƠNG 3: QUY CHẾ PHÁP LÝ VỀ KHÁCH DU LỊCH

3.1. Khái niệm khách du lịch

3.2. Quyền và nghĩa vụ của khách du lịch

3.2.1. Quyền của khách du lịch

3.2.2. Nghĩa vụ của khách du lịch

3.3. Bảo đảm an toàn cho khách du lịch

CHƯƠNG 4: QUY CHẾ PHÁP LÝ VỀ KINH DOANH DU LỊCH

4.1. Quy định chung về kinh doanh du lịch

4.1.1. Ngành, nghề kinh doanh du lịch

4.1.2. Quyền của tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch

4.1.3. Nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch

4.2. Kinh doanh lữ hành

4.2.1. Khái niệm và đặc điểm

4.2.2. Điều kiện và nội dung kinh doanh lữ hành nội địa

4.2.3. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa

4.2.4. Kinh doanh lữ hành quốc tế

4.2.5. Điều kiện kinh doanh đại lý lữ hành

4.3. Kinh doanh vận chuyển khách du lịch

4.3.1. Khái niệm

4.3.2. Điều kiện kinh doanh vận chuyển khách du lịch

4.3.3. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh vận chuyển khách du lịch

4.4. Kinh doanh lưu trú du lịch

4.4.1. Tổ chức, cá nhân kinh doanh lưu trú du lịch

4.4.2. Các loại cơ sở lưu trú du lịch

4.4.3. Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch

4.4.4. Điều kiện kinh doanh lưu trú du lịch

4.4.5. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh lưu trú du lịch

4.5. Kinh doanh phát triển Khu du lịch, Điểm du lịch

4.5.1. Khái niệm

4.5.2. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh phát triển khu du lịch, điểm

du lịch

4.5.3. Kinh doanh dịch vụ du lịch trong Khu du lịch, Điểm du lịch và Đô thị du lịch

CHƯƠNG 5: QUY CHẾ PHÁP LÝ VỀ HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH

5.1. Hướng dẫn viên du lịch

5.1.1. Khái niệm

5.1.2. Điều kiện hành nghề, tiêu chuẩn cấp thẻ hướng dẫn viên

5.1.3. Cấp thẻ hướng dẫn viên

5.2. Quyền và nghĩa vụ của hướng dẫn viên

5.2.1. Hướng dẫn viên có các quyền sau đây

5.2.2. Hướng dẫn viên có các nghĩa vụ sau đây

5.2.3. Những điều hướng dẫn viên du lịch không được làm

5.2.4. Điều kiện cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch

5.3. Thuyết minh viên

CHƯƠNG 6: HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ DU LỊCH

6.1. Dịch vụ và hợp đồng dịch vụ

6.1.1. Khái niệm

6.1.2. Đặc điểm của hợp đồng dịch vụ

6.2. Hợp đồng dịch vụ du lịch

6.2.1. Khái niệm, đặc điểm, phân loại hợp đồng dịch vụ du lịch

6.2.2. Nội dung hợp đồng du lịch

6.2.3. Hợp đồng lữ hành và Hợp đồng đại lý lữ hành

CHƯƠNG 7: QUY CHẾ PHÁP LÝ VỀ XÚC TIẾN DU LỊCH VÀ DU LỊCH QUỐC TẾ

7.1. Xúc tiến du lịch

7.1.1. Khái niệm

7.1.2. Nội dung xúc tiến du lịch

7.1.3. Chính sách xúc tiến du lịch

7.2. Hoạt động xúc tiến du lịch

7.2.1. Hoạt động xúc tiến du lịch của cơ quan quản lý nhà nước về du lịch

7.2.2. Hoạt động xúc tiến du lịch của doanh nghiệp du lịch

7.3. Hợp tác quốc tế về du lịch

7.3.1. Chính sách hợp tác quốc tế về du lịch

7.3.2. Quan hệ với cơ quan du lịch quốc gia của nước ngoài, các tổ chức du lịch quốc tế và khu vực

7.3.3. Chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch Việt Nam ở nước ngoài

7.3.4. Chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam

CHƯƠNG 8: QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DU LỊCH

8.1. Hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch

8.1.1. Các cơ quan trung ương

8.1.2. Các cơ quan địa phương

8.2. Quản lý nhà nước về du lịch

8.2.1. Nội dung quản lý nhà nước về du lịch

8.2.2. Trách nhiệm quản lý nhà nước về du lịch

8.3. Quy hoạch phát triển du lịch

8.3.1. Các loại quy hoạch phát triển du lịch

8.3.2. Nguyên tắc xây dựng quy hoạch phát triển du lịch

8.3.3. Nội dung quy hoạch phát triển du lịch

8.3.4. Thẩm quyền lập, phê duyệt, quyết định quy hoạch phát triển du lịch

8.3.5. Quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển du lịch

CHƯƠNG 9: XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC DU LỊCH

9.1. Các hành vi bị nghiêm cấm trong lĩnh vực du lịch

9.2 Xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực du lịch

9.2.1. Nguyên tắc xử lý

9.2.3 Các hình thức xử lý

V. Phương pháp đánh giá học phần

1. Điểm đánh giá quá trình

Bao gồm:

- Điểm chuyên cần: Điểm danh, tích cực tham gia thảo luận, làm bài tập trên lớp; trọng số 20%

- Điểm kiểm tra thường xuyên: 03 bài trọng số 30%

2. Điểm thi kết thúc học phần:

Hình thức thi: tự luận, trọng số 50%

VI. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng trên lớp;
- Hỏi - đáp trực tiếp;
- Giao bài đọc về nhà;
- Hướng dẫn tự học.

2. Phương pháp học tập

- Sinh viên tham gia nghe giảng;
- Sinh viên đọc bài giảng và các tài liệu liên quan, từ đó phát triển giả thuyết và đặt câu hỏi;
- Sinh viên tích cực tham gia các hoạt động trên lớp;
- Trao đổi kỹ năng học nhóm, làm tiểu luận; chấp hành các quy định về thời gian lên lớp, thời hạn nộp bài, chất lượng các bài tập, bài kiểm tra và tìm kiếm thông tin.

VII. Tài liệu học tập

1. Tài liệu chính

- + Bài giảng môn Luật Du lịch, Trường Đại học Luật Hà Nội, 2019.

2. Tài liệu tham khảo

- + Nghệ thuật kinh doanh du lịch và quản lý nhà hàng khách sạn – Quy định mới về công tác thanh tra, kiểm tra xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch nhà hàng – khách sạn, Nxb. Lao động, 2012.

+ Các văn bản quy phạm pháp luật: Luật Hải quan, Luật Di sản, Luật Dân sự, Luật Hình sự, Luật Doanh nghiệp, Luật Lao động, Luật Thương mại đang hiện hành tại website <http://chinhphu.vn>.

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

TRƯỞNG KHOA
KẾ TOÁN – TÀI CHÍNH

Giảng viên biên soạn